

Số: 109/BC-HĐND

Đakrông, ngày 07 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện tại kỳ họp thứ 14, khóa V, nhiệm kỳ 2021-2026

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Luật định và phân công của Thường trực HĐND huyện; Trên cơ sở nghiên cứu các Báo cáo, Tờ trình, dự thảo Nghị quyết của UBND huyện trình, đối chiếu với các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn, sau khi đã làm việc trực tiếp với các cơ quan, đơn vị liên quan; Ban Kinh tế - Xã hội, Hội đồng nhân dân huyện báo cáo kết quả các nội dung thẩm tra như sau:

PHẦN I

Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2023 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

1. Về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2023

Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện cơ bản thống nhất với đánh giá tình hình Kinh tế-Xã hội năm 2023 của UBND huyện trình kỳ họp tại báo cáo số 490/BC-UBND ngày 05/12/2023. Nội dung báo cáo đã bám sát Nghị quyết số 128/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện (Khóa V) về “Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2023” với các chỉ tiêu tổng hợp và đánh giá cụ thể từng ngành, lĩnh vực với những kết quả nổi bật cũng như những khó khăn, vướng mắc, tồn tại trong chỉ đạo, điều hành phát triển Kinh tế - Xã hội của huyện năm 2023.

Năm 2023 là một năm vẫn còn khó khăn do ảnh hưởng suy thoái kinh tế thị trường thế giới, tình hình thời tiết không thuận lợi, hậu quả dịch bệnh, giá cả thị trường biến động khó lường, sự đóng băng bất động sản; gây tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, đời sống của nhân dân. Dưới sự chỉ đạo, điều hành linh hoạt của UBND huyện, sự nỗ lực của các phòng, ban, các xã, thị trấn và nhân dân đã phấn đấu, vượt qua khó khăn và thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ phát triển Kinh tế -Xã hội. Kết quả có 21/22 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra (cụ thể có trong báo cáo số 490/BC-UBND ngày 05/12/2023 của UBND huyện), còn 01/22 chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch, do chưa tổ chức đánh giá được đó là chỉ tiêu về “ xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia”.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Ban Kinh tế - Xã hội, HĐND huyện nhận thấy vẫn còn những khó khăn, hạn chế, tồn tại sau:

Ngành nông nghiệp tuy đã có nhiều phát triển tích cực nhất định; tổng đàn gia súc tăng; tổng sản lượng lương thực cây có hạt, sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt và vượt kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, tổng diện tích gieo trồng một số loại cây, sản lượng lương thực cây có hạt giảm so năm 2022¹; công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn khó khăn; số mô hình phát triển sản xuất nông nghiệp có hiệu quả còn ít và

¹ Sản lượng thịt hơi xuất chuồng tăng 132 tấn; Diện tích gieo trồng một số loại cây giảm 109,5 ha; sản lượng lương thực cây có hạt giảm 153,3 tấn so năm 2022.

số mô hình kém, hoặc không có hiệu quả vẫn còn. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền người dân thực hiện làm chuồng trại cho đàn gia súc chưa thật sự quyết liệt và hiệu quả cao, tỷ lệ tiêm phòng vắc xin chưa đạt². Ngành chăn nuôi gặp nhiều khó khăn, giá cả hay biến động và giá thành thấp; tình hình bệnh trên đàn gia súc xuất hiện nhiều điểm, như: Bệnh lở mồm long móng ở trâu, bò xảy ra tại các xã Hướng Hiệp, A Vao; bệnh dịch tả lợn Châu phi xảy ra tại các xã Mò Ó, Hướng Hiệp và Thị trấn³. Kết quả thực hiện các chính sách liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp chưa rõ nét, chưa tạo được chuỗi giá trị sản phẩm và tăng thu nhập cho người dân.

Về lâm nghiệp: Việc chuyển đổi đất, rừng phòng hộ ít xung yếu sang quy hoạch phát triển rừng sản xuất triển khai thực hiện chưa có kết quả cụ thể dứt điểm; Công tác quản lý, bảo vệ rừng có lúc, có nơi còn thiếu thường xuyên chặt chẽ, quyết liệt nên tình trạng vi phạm về luật Lâm nghiệp lấn chiếm đất rừng, xâm hại rừng, khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép vẫn còn diễn ra⁴, công tác PCCCR chưa được triệt để.

Công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động khai thác khoáng sản, nhất là khai thác cát, sỏi trái phép mặt dù đã được chỉ đạo tích cực, tuy nhiên có lúc thiếu kịp thời, chặt chẽ nên vẫn còn xảy ra. Vấn đề ô nhiễm môi trường và tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn giao thông từ việc tập kết, hạ tải, vận chuyển lưu thông than của một số doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn còn nhiều bất cập. Công tác quản lý môi trường đô thị đã được quan tâm chỉ đạo và kết quả thực hiện đã có cải thiện, nhưng vẫn còn hạn chế, chăn thả gia súc trong nội thị vẫn còn xảy ra. Công tác thu gom, vận chuyển, phân loại và xử lý rác thải sinh hoạt, rác đường phố ở các điểm công cộng, bãi rác trung tâm huyện còn có tình trạng ùn ứ gây ô nhiễm; Nguồn lực đầu tư, hỗ trợ thu cung cấp dịch vụ vệ sinh môi trường từ ngân sách hạn hẹp; việc thu từ dịch vụ thu gom và xử lý rác sinh hoạt của các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức, cơ quan, đơn vị trên các địa bàn đạt thấp. Công tác quản lý đất đai có lúc chưa chặt chẽ, còn để xảy ra vi phạm; vấn đề cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân còn tồn đọng đến nay vẫn chưa giải quyết dứt điểm⁵. Tỷ lệ hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh tại các xã đã tăng mạnh vượt kế hoạch đề ra, tuy nhiên vẫn còn ở mức thấp⁶ và hiệu quả sử dụng chưa cao. Công tác quản lý và sử dụng một số công trình sau đầu tư trên địa bàn hiệu quả không cao, nhất là các công trình nước sinh hoạt tự chảy, công trình thủy lợi, nhà sinh hoạt cộng đồng.

Về lĩnh vực xây dựng nông thôn mới; việc vận động, hỗ trợ thành lập các loại hình kinh tế tập thể (*Hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp*) tham gia vào chương trình xây dựng và đăng ký sản phẩm OCOP cũng như duy trì công nhận lại thương hiệu OCOP; mở rộng giới thiệu, quảng bá thương hiệu sản phẩm OCOP còn hạn chế, bất cập, vướng mắc.

Công tác huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ đến trường còn gặp khó khăn; tình trạng học sinh nghỉ học dài ngày vẫn còn xảy ra. Tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên và tỷ lệ

² Vắc xin THT trâu bò đạt 51,1%; Vắc xin tam liên tiêm phòng lợn (tụ huyết trùng+ phó thương hàn+ dịch tả) đạt 51%;

³ Bệnh LMLM xảy ra tại Hướng hiệp có 32 mắc bệnh và xã A Vao có 100 con mắc bệnh; bệnh dịch tả lợn Châu phi xảy ra tại các xã Mò Ó, Hướng Hiệp và Thị trấn có 15 con mắc bệnh;

⁴ Về hành chính phát hiện và lập biên bản 51 vụ vi phạm; Về hình sự đã khởi tố 05 vụ về tội “hủy hoại rừng”;

⁵ Số giấy chứng nhận QSD đất còn tồn đọng đến nay là 384 giấy;

⁶ Tỷ lệ số hộ sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh đạt 60% tổng số hộ.

trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng theo chiều cao có giảm nhưng vẫn còn cao⁷; tình trạng tảo hôn, tình trạng trẻ em tử vong do đuối nước và bạo lực học đường vẫn còn diễn ra⁸; việc đánh giá công nhận và công nhận lại gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa và đơn vị văn hóa còn chậm. Công tác triển khai thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế và vận động người lao động tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp còn nhiều hạn chế, khó khăn, hiệu quả thực hiện chưa cao.

2. Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

2.1. Chỉ tiêu chủ yếu năm 2024

Năm 2024 là năm dự đoán vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức do tình hình khí hậu, thời tiết và dịch bệnh khó lường. Vì vậy, các chỉ tiêu đặt ra về kinh tế, xã hội và môi trường cần đẩy mạnh các biện pháp, giải pháp để thực hiện đạt so với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra trong năm; đáng quan tâm là các chỉ tiêu về giảm tỷ lệ hộ nghèo trên 5%, thu nhập bình quân đầu người 36-37 triệu đồng/người/năm; đề nghị UBND huyện tập trung chỉ đạo quyết liệt để tổ chức thực hiện mới đạt chỉ tiêu; đối với các chỉ tiêu phát triển Kinh tế- Xã hội năm 2024; Ban có ý kiến sau, về chỉ tiêu bao phủ BHYT đạt 98,26%, thấp hơn so thực hiện năm 2023 là đạt 99,86%, Ban Kinh tế-Xã hội đề nghị nâng lên ngang bằng với chỉ tiêu năm 2023 là 99,84%, vì xã Ba Lòng đã được công nhận xã an toàn khu là có cơ sở để duy trì phấn đấu đạt được. Ban Kinh tế - Xã hội cơ bản thống nhất với các chỉ tiêu còn lại đề ra trong kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2024 của UBND huyện.

2.2. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2024

Ban Kinh tế - Xã hội nhất trí với các nhiệm vụ, giải pháp phát triển Kinh tế - Xã hội, đã được đề cập trong báo cáo trình kỳ họp và đề xuất một số nội dung như sau:

Đề nghị các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương tập trung công tác lãnh đạo, chỉ đạo, huy động mọi nguồn lực khắc phục hậu quả của thiên tai, dịch bệnh, phục hồi phát triển sản xuất trên địa bàn sớm ổn định đời sống người dân; đồng thời chuẩn bị đảm bảo các điều kiện sản xuất vụ Đông Xuân, Hè Thu; chú ý chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đầu tư thâm canh sản xuất; tập trung phát triển đàn gia súc; thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh, tiêm phòng vắc xin trong chăn nuôi; tập trung chỉ đạo xây dựng nông thôn mới; phấn đấu xây dựng 02 sản phẩm theo chương trình OCOP.

Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án có tổng nguồn vốn đầu tư lớn, các dự án và tiểu dự án trong 03 chương trình mục tiêu Quốc gia; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, nâng cao tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công.

Cần có kế hoạch cụ thể để tập trung chỉ đạo chuẩn bị các điều kiện cần thiết, kịp thời triển khai cho người dân trồng rừng sản xuất đạt chỉ tiêu đề ra, việc chuyển đổi rừng phòng hộ ít xung yếu sang quy hoạch đất rừng sản xuất cần thực hiện đảm bảo dứt điểm. Tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, PCCCR, ngăn chặn tình trạng xâm hại đến rừng.

⁷ Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên 28,61%, tăng 1,53 so năm 2022, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng theo chiều cao 21,49%, theo cân nặng 14,86%;

⁸ Tảo hôn 03 trường hợp; trẻ em chết đuối 1 trường hợp; tình trạng bạo lực học đường xảy ra 1 vụ, làm 1 học sinh tử vong.

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục các cấp, huy động các nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ xây dựng và duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia đạt chỉ tiêu. Cần đề ra kế hoạch, biện pháp cụ thể để huy động trẻ trong độ tuổi đến trường, đặc biệt là không để xảy ra tình trạng học sinh nghỉ học dài ngày, bỏ học và bạo lực học đường; giảm tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên, không còn tình trạng tảo hôn; giảm tỷ lệ SDD trẻ em dưới 5 tuổi; cần có giải pháp tăng tỷ lệ hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh để đạt tỷ lệ hộ sử dụng 65% và tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia sử dụng hợp vệ sinh, để đảm bảo tiêu chí về môi trường; đề nghị UBND huyện, Ban chỉ đạo phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa huyện và các xã, thị trấn cần nêu cao vai trò, trách nhiệm và có giải pháp hơn nữa trong việc thực hiện vụ quản lý văn hóa, nâng cao chất lượng gia đình văn hóa, đơn vị văn hóa, thôn văn hóa và đầu tư thiết chế văn hóa đảm bảo đúng thực chất đạt chỉ tiêu, tiêu chí; Về xây dựng nông thôn mới cần có biện pháp cụ thể để phấn đấu thực hiện đạt các tiêu chí, chỉ tiêu đề ra; về đào tạo nghề cần đảm bảo chất lượng, kịp thời và sát thực tế để người được đào tạo xong ứng dụng được vào sản xuất, giải quyết việc làm đảm bảo đời sống, đặc biệt là lĩnh vực nông nghiệp; Cần tăng cường xuất khẩu lao động.

Ban Kinh tế - Xã hội, Hội đồng nhân dân huyện cơ bản thống nhất thông qua Tờ trình 233/TTr-UBND ngày 05/12/2023 của UBND huyện kèm theo dự thảo Nghị quyết “Về kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2024”.

PHẦN II

Báo cáo thực hiện dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2023 và dự kiến thu - chi ngân sách nhà nước năm 2024

Ban Kinh tế- Xã hội HĐND huyện nhất trí với nhận định, đánh giá của UBND huyện tại Báo cáo số 491/BC - UBND ngày 05/12/2023 về tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2023 và dự kiến thu - chi ngân sách nhà nước năm 2024. Công tác điều hành và quản lý thu, chi ngân sách năm 2023 đã bám vào dự toán được giao, tuân thủ theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn của các cấp, các ngành về thu, chi ngân sách nhà nước.

1. Thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023

Đến ngày 20/11/2023, tổng thu ngân sách nhà nước 870,093 tỷ đồng, trong đó ngân sách huyện, xã hưởng 868,068 tỷ đồng đạt 91,17% so dự toán tỉnh, huyện giao (Ước thực hiện cuối năm 958,823 tỷ đồng, trong đó ngân sách huyện, xã hưởng 955,999 tỷ đồng, ước đạt 98 % dự toán). Trong đó, thu ngân sách trên địa bàn 20,25 tỷ đồng, ngân sách huyện hưởng 17,426 tỷ đồng, đạt 72,76% dự toán tỉnh, huyện giao, nếu loại trừ nguồn sử dụng đất thu được 527 triệu đồng, đạt 80,85 dự toán, (Ước thực hiện cuối năm 24,774 tỷ đồng, ngân sách huyện hưởng 21,95 tỷ đồng, đạt 91,65 % dự toán). Một số nhiệm vụ thu đạt và vượt cao so với dự toán: thuế sử dụng đất nông nghiệp, phi nông nghiệp (71,966/10,000 triệu đồng) đạt 720%. Bên cạnh đó, vẫn còn một số nhiệm vụ thu chưa đạt, như: thu khác ngân sách (2.900/7.500) chỉ đạt 39%. Ước thực hiện cả năm tổng thu ngân sách nhà nước đạt 98% kế hoạch đề ra.

Công tác điều hành chi ngân sách địa phương đã bám vào các quy định của Nhà nước và Nghị quyết của HĐND huyện, chỉ tiêu dự toán giao năm 2023; chấp hành chế độ, định mức và nguyên tắc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Trong năm 2023

tổng chi ngân sách nhà nước đến 20/11/2023 là 605,937 tỷ đồng, Gồm: chi ngân sách cấp huyện 537,765 tỷ đồng (*trong đó chi đầu tư phát triển là 217,662 tỷ đồng, chi thường xuyên là 320,103 tỷ đồng*) và chi ngân sách cấp xã 68,171 tỷ đồng.

Trong năm, UBND huyện đã triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp và quyết liệt trong điều hành ngân sách, chủ động triển khai các biện pháp quản lý thu, chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế. Tuy nhiên, Ban Kinh tế - Xã hội nhận thấy vẫn còn một số hạn chế sau:

Thu ngân sách trên địa bàn, một số nhiệm vụ thu đạt thấp, như: thu khác ngân sách, chỉ đạt 39%. Thu chuyển nguồn và kết dư còn nhiều; thu chuyển nguồn 199,764 tỷ đồng, thu kết dư 22,295 tỷ đồng.

2. Dự toán thu NSNN, chi ngân sách địa phương năm 2024

Dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 được xây dựng trên cơ sở tuân thủ các quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, các văn bản quy định, hướng dẫn của các cấp và mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo Quốc phòng - An ninh của huyện năm 2024.

Tổng thu ngân sách nhà nước tỉnh giao: 528.420 triệu đồng, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, tỉnh giao 21.500 triệu đồng, trong đó ngân sách huyện, xã hưởng 18.450 triệu đồng, (*Chi tiết có Phụ biểu kèm theo*).

Dự toán chi ngân sách địa phương đã được thảo luận thống nhất với các đơn vị, các cấp ngân sách; chủ động sắp xếp thứ tự ưu tiên các nhiệm vụ theo mức độ quan trọng, cấp thiết. Cơ bản bố trí theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ chính sách của nhà nước, của Nghị quyết HĐND tỉnh và Quyết định của UBND tỉnh. Tổng chi ngân sách địa phương: 525.370 triệu đồng. Trong đó, Chi đầu tư phát triển: 15.311 triệu đồng; Chi thường xuyên: 482.562,000 triệu đồng; Dự phòng ngân sách: 10.160 triệu đồng; Chi bổ sung có mục tiêu ngoài dự toán 17.337 triệu đồng.

(*Chi tiết có Phụ biểu kèm theo*).

3. Kiến nghị, đề xuất

UBND huyện cần tập trung chỉ đạo, tăng cường các biện pháp tăng thu ngân sách, thực hiện tốt việc quản lý thuế, chống thất thu ngân sách nhà nước; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế, thu hồi nợ đọng thuế, các khoản thu của các dự án trên địa bàn như: Thuế giá trị gia tăng, thuế vãng lai, thu từ khu vực ngoài kinh tế quốc doanh, nguồn thu từ vận chuyển ô tô vận tải, thu thuế từ thu nhập cá nhân ở tổ, nhóm thợ. Đôn đốc các tổ chức thu phí để thực hiện nhiệm vụ thu đạt hiệu quả và chống thất thu đối với một số phí có số thu lớn.

Phấn đấu hoàn thành vượt kế hoạch đề ra đối với các khoản thu thấp hơn so với dự toán và ước thực hiện năm 2023.

Đề nghị UBND huyện cần đề ra các giải pháp cụ thể, khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại trong năm 2023 và tổ chức thực hiện quyết liệt các giải pháp đầu giá các dự án sử dụng đất ngay từ đầu năm để đảm bảo nguồn thu và thanh toán cho các công trình, dự án.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thụ hưởng ngân sách nâng cao chất lượng lập dự toán đảm bảo sát thực tế, đúng tiêu chuẩn định mức quy định; cơ quan tài chính tăng cường kiểm tra, theo dõi việc thực hiện dự toán, hạn chế việc hoàn trả ngân sách do không có đối tượng chi.

UBND các xã, thị trấn cần tăng cường công tác chỉ đạo thu ngân sách trên địa bàn mình, phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu UBND huyện giao để bù đắp các nhiệm vụ chi của địa phương.

Tăng cường công tác quản lý chi ngân sách nhà nước, điều hành ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, trong phạm vi dự toán được giao; nâng cao chất lượng lập, phê duyệt, phân bổ dự toán. Trong chi thường xuyên, thực hiện các phương án cắt giảm, tiết kiệm tối đa, dừng các khoản chi chưa cấp thiết. Trong chi ngân sách nguồn kinh phí chi sự nghiệp cần quan tâm phân bổ hỗ trợ xây dựng các mô hình phát triển kinh tế. Chú trọng đẩy mạnh công tác giải ngân các nguồn vốn theo các mốc thời gian để đảm bảo nguồn vốn được thực hiện giải ngân, thanh toán đúng tiến độ yêu cầu và tăng tỷ lệ giải ngân các nguồn vốn, đặc biệt là nguồn vốn sự nghiệp.

Thực hiện việc chuyển nguồn, kết dư ngân sách và sử dụng điều chỉnh dự toán ngân sách cuối năm đảm bảo theo quy định và đúng thời gian.

Ban Kinh tế - Xã hội, Hội đồng nhân dân huyện thống nhất thông qua Tờ trình 234/TTr-UBND ngày 05/12/2023 của UBND huyện kèm theo dự thảo Nghị quyết “Về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2024”.

PHẦN III

Tình hình thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023 và kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024

Qua xem xét Báo cáo số 481/BC - UBND ngày 03/12/2023 của UBND huyện về tình hình thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023 và kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024. Ban Kinh tế - xã hội có ý kiến như sau:

1. Tình hình đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023

Năm 2023 là năm thứ ba thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Trên cơ sở nguồn vốn được phân bổ, UBND huyện đã giao cho các đơn vị quản lý khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện đầu tư xây dựng các công trình thiết yếu trên địa bàn; trong đó ưu tiên cho dự án chuyển tiếp, các công trình trọng điểm của huyện, đối ứng các dự án sử dụng ngân sách trung ương. Kết quả huy động nguồn vốn đầu tư phát triển năm 2023 đạt 308.740,472 triệu đồng. Công tác đầu tư XDCB năm 2023 thực hiện tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng cơ bản. Tuy nhiên tiến độ còn chậm, tỷ lệ giải ngân đạt chưa cao so với cùng kỳ năm 2022 và kế hoạch năm 2023; do gặp phải một số khó khăn vướng mắc nhất định trong quá trình triển khai thực hiện⁹. Đến ngày 20/11/2023 tổng nguồn vốn đầu tư XDCB được phân bổ là: 308.740,472 triệu đồng; giải ngân thanh toán 217.876,669 triệu đồng; tỷ lệ giải ngân 70,57% kế hoạch; đáng quan tâm là tỷ lệ giải ngân nguồn ngân sách Trung ương chỉ đạt 24,19% KH, nguồn ngân sách huyện kéo dài 2022 sang 2023 chỉ giải ngân được 41,1% KH; Ước thực hiện đến 31/12/2023 khối lượng xây dựng 289.630,518 triệu đồng và giá trị giải ngân đạt 93,81% kế hoạch. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, Ban Kinh tế - Xã hội huyện nhận thấy một số hạn chế, khó khăn chưa khắc phục được, đó là:

⁹ Kế hoạch sử dụng đất phê duyệt muộn tại các QĐ số 816 ngày 26/4/2023; số 1996 ngày 5/9/2023; số 2180 ngày 26/9/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị. Việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất cần mất nhiều thời gian và phức tạp, qua nhiều cấp; công tác chuẩn bị đầu tư qua nhiều bước; trên địa bàn huyện chưa có mô đất đáp được cấp phép; công tác phối hợp của chính quyền cơ sở với các phòng, ban cấp huyện và đơn vị thi công chưa chặt chẽ.

Cần xét chọn, chỉ định thầu các đơn vị khảo sát, thiết kế, lập dự án đầu tư đủ năng lực để hợp đồng nhằm triển khai thực hiện dự án đảm bảo, hạn chế quá trình thực hiện phải điều chỉnh thiết kế, dự toán nhiều lần, làm chậm tiến độ thực hiện dự án và nhà thầu vi phạm hợp đồng.

Nguồn đôi đất lấy cơ sở hạ tầng: Do ảnh hưởng tác động của thị trường, ngân hàng nên thực hiện còn chậm tiến độ, kết quả tổ chức đấu giá thành công được 5.900 /8.000 triệu đồng, đạt 74% kế hoạch tỉnh giao, huyện giao.

2. Kế hoạch phân bổ vốn đầu tư XDCB năm 2024

Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện nhất trí với Kế hoạch phân bổ vốn đầu tư XDCB năm 2024 của UBND huyện trên nguyên tắc đã bố trí vốn đầu tư cho những công trình trọng điểm, bố trí vốn tập trung tránh dàn trải; việc bố trí vốn đối với các dự án chuyển tiếp đảm bảo công trình dự án nhóm C không quá 03 năm; Ưu tiên bố trí vốn cho các công trình dự án hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2023 nhưng chưa bố trí đủ vốn.

Năm 2024 dự kiến tổng nguồn vốn đầu tư XDCB huyện quản lý là: 15.711 triệu đồng. Trong đó, nguồn XDCB tập trung huyện quản lý: 7.711 triệu đồng; nguồn thu sử dụng đất: 8.000 triệu đồng.

3. Về giải pháp tổ chức thực hiện:

Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện tán thành với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch 2024. Tuy nhiên, Ban KT - XH đề xuất thêm một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Huy động, quản lý, sử dụng và kiểm soát chặt chẽ có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển, xây dựng kết cấu hạ tầng thúc đẩy phát triển kinh tế. Tăng cường thực hiện các giải pháp về quản lý, sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước và vốn huy động khác. Thực hiện nghiêm các quy định về điều chuyển vốn kế hoạch thuộc thẩm quyền của huyện.

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ bản trong năm; điều hành kế hoạch vốn phù hợp với khối lượng thi công, không để phát sinh nợ vốn xây dựng cơ bản theo quy định.

Chú trọng đặc biệt đối với công tác giải ngân các nguồn vốn theo các mốc thời gian để đảm bảo nguồn vốn được thực hiện giải ngân, thanh toán đúng tiến độ yêu cầu tránh bị điều chuyển mất nguồn vốn.

Thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý đầu tư công; kiểm soát chặt chẽ việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư.

Đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng để triển khai các dự án đầu tư công; Chỉ đạo quyết liệt việc đẩy nhanh tiến độ thi công, thanh quyết toán các công trình, hạng mục công trình đã được bố trí vốn từ đầu năm, khắc phục việc chậm giải ngân. Tăng cường công tác kiểm soát, quản lý dự án, chất lượng công trình.

Trong đầu tư xây dựng cơ bản cần tạo điều kiện thuận lợi cho các Doanh nghiệp đóng trên địa bàn huyện có đủ năng lực tham gia hợp đồng, đấu thầu thi công các công trình để thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương, tạo nguồn thu cho huyện và tránh hiện tượng việc nhà thầu thi công vi phạm hợp đồng xảy ra.

Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện thông nhất thông qua Tờ trình 229/TTr-UBND ngày 03/12/2023 của UBND huyện kèm theo dự thảo Nghị quyết "Về kế hoạch phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản ngân sách huyện năm 2024".

PHẦN IV

Việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thường lệ giữa năm 2023 (kỳ họp thứ 11)

Trên cơ sở báo cáo số 84/BC-HĐND ngày 27/6/2023 của HĐND huyện về việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thường lệ giữa năm 2023 (kỳ họp thứ 11) và Đối chiếu với báo cáo số 478/BC-UBND ngày 03/12/2023 của UBND huyện về việc báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 11 HĐND huyện khóa V, nhiệm kỳ 2021-2026. Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện có ý kiến như sau:

Tại Báo cáo số 84/BC-HĐND ngày 27/6/2023 của Thường trực HĐND huyện về việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ XI. Tổng số ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc lĩnh vực Kinh tế - Xã hội gồm 15 ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tại kỳ họp thứ XI. Các nội dung chủ yếu tập trung kiến nghị về hỗ trợ kinh phí sửa chữa công trình thủy lợi, đường giao thông nông thôn, cầu vượt lũ, cầu tràn, kê chống sạt lở đất, nước sinh hoạt, thiết chế văn hóa, nhà ở, đất ở, trường học, phòng học, đất sản xuất; tăng mức hỗ trợ tiền giao khoán bảo vệ rừng; khai thác cát, sỏi dẫn đến tình trạng sạt lở đất và gây ô nhiễm nguồn nước; điện thấp sáng, chiếu sáng, trạm thu phát sóng, công trình thủy điện, chỉnh lý sổ đỏ hộ gia đình sau khi sát nhập thôn ...

UBND huyện đã có báo cáo giải trình trước kỳ họp thứ 11; Báo cáo số 254/BC-UBND ngày 10/7/2023 gồm 15 nội dung và báo cáo giải quyết trước kỳ họp thứ 14 số 478/BC-UBND ngày 03/12/2023 của UBND huyện về việc báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ XI thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội. Đến nay, UBND huyện, các phòng, ban chuyên môn và các địa phương đã nghiên cứu, tiếp thu giải quyết, trả lời 15/15 ý kiến, kiến nghị của cử tri. Trong đó có 11/15 kiến nghị đã được giải quyết, trả lời thỏa đáng chiếm 73%; có 04/15 kiến nghị của cử tri đang được giải trình, giải quyết, chiếm 27 %.

Ban Kinh tế - Xã hội nhất trí với Báo cáo của UBND huyện về kết quả giải trình, giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri. Tuy nhiên, vẫn còn một số ý kiến, kiến nghị của cử tri do khó khăn về ngân sách, nguồn lực nên việc giải quyết còn chậm; một số ý kiến nội dung trả lời chưa cụ thể, còn trích dẫn, viện dẫn nhiều quy định và các văn bản của cấp trên nên chưa đáp ứng cao tâm tư, nguyện vọng của cử tri. Một số nội dung trả lời trong báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri, đề nghị UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tham mưu tổ chức kiểm tra, xác minh thực tế ở địa phương, cơ sở nơi cử tri kiến nghị và nhất là cần xác định cụ thể về thời gian, tiến độ giải quyết những vấn đề mà cử tri kiến nghị, kiến nghị nhiều lần để thuận tiện cho việc theo dõi, giám sát. Vì vậy, trong thời gian tới đối với các kiến nghị của cử tri đang trong quá trình giải quyết đề nghị UBND huyện tiếp tục quan tâm chỉ đạo các ngành chức năng kịp thời giải quyết dứt điểm.

PHẦN V

Các Tờ trình về việc đề nghị thông qua Nghị quyết trình tại kỳ họp thứ mười bốn, khóa V, nhiệm kỳ 2021-2025

1. Tờ trình số 228 /TTr-UBND ngày 03/12/2023 của UBND huyện về việc đề nghị thông qua Nghị quyết “ thông qua danh mục dự án kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024”

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước 2015; Luật Đầu tư công năm 2019; Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ; Nghị quyết số 129/NQ-HĐND ngày 26/12/2022 của HĐND huyện; Nghị quyết số 160/NQ-HĐND ngày 11/10/2023 của HĐND huyện; Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 15/11/2023 của HĐND huyện.

Về hồ sơ đề nghị thông qua danh mục dự án kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024; đáp ứng các quy định của Luật Ngân sách nhà nước 2015; Luật Đầu tư công năm 2019; Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.

2. Nội dung dự thảo Nghị quyết

Thông qua vốn và danh mục dự án vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024. Tổng vốn: 127.649 triệu đồng, Gồm: Chương trình MTQG xây dựng NTM: 4.800 triệu đồng; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 55.451 triệu đồng; Chương trình MTQG phát triển Kinh tế - Xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 67.398 triệu đồng.

(Chi tiết theo các Phụ biểu đính kèm).

Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện cơ bản thống nhất thông qua nội dung Tờ trình kèm theo dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên có ý kiến, sau khi nghị quyết được HĐND huyện thông qua; đề nghị UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tiếp tục rà soát, đánh giá cụ thể, chính xác từng hạng mục, danh mục công trình, dự án, để kịp thời điều chỉnh, bổ sung các công trình, dự án thực sự kém hiệu quả, chưa thực sự cần thiết; để bố trí nguồn vốn cho các công trình, dự án cấp bách, thiết thực, trọng điểm để triển khai thực hiện có hiệu quả, nhằm phát triển Kinh tế - Xã hội huyện nhà bền vững.

2. Tờ trình số 229 /TTr-UBND ngày 03/12/2023 của UBND huyện về việc đề nghị thông qua Nghị quyết “ Kế hoạch phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản ngân sách huyện năm 2024”.

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước 2015; Luật Đầu tư công 2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ; Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 30/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Trị về Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 của tỉnh; Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng nguồn vốn ngân sách do tỉnh quản lý năm 2024.

Về hồ sơ đề nghị thông qua Nghị quyết về kế hoạch phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản ngân sách huyện năm 2024; đáp ứng các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước 2015, Luật Đầu tư công năm 2019, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ.

2. Nội dung dự thảo Nghị quyết

Thông qua kế hoạch phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản ngân sách huyện năm 2024, với các nội dung sau:

1. Từ nguồn vốn XDCBTT huyện quản lý:	7.711,0 triệu đồng
- Dự án chuyển tiếp:	3.616,0 triệu đồng;
- Đối ứng công trình sử dụng vốn cấp trên:	3.285,0 triệu đồng;
- Dự án khởi công mới:	810,0 triệu đồng;

2. Từ nguồn thu sử dụng đất:	7.600,0 triệu đồng
- Dự án hoàn thành, chuyển tiếp:	6.800,0 triệu đồng;
- Điều tra chỉnh lý hồ sơ địa chính:	800,0 triệu đồng.
Tổng cộng (1+2):	15.311,000 triệu đồng

(Bảng chữ: Mười lăm tỷ, ba trăm mười một triệu đồng chẵn).

(Chi tiết theo phụ biểu đính kèm)

Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện thông nhất thông qua nội dung Tờ trình kèm theo dự thảo Nghị quyết. Kính trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định.

3. Tờ trình số 230 /TTr-UBND ngày 03/12/2023 của UBND huyện về việc đề nghị thông qua “ điều chỉnh quyết toán ngân sách 2022”

* Trên cơ sở số liệu quyết toán đã được HĐND huyện phê chuẩn tại Nghị quyết số 146/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND huyện về việc phê chuẩn quyết toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2022:

1. Tổng thu ngân sách địa phương: 723.785.415.531 đồng.
2. Tổng chi ngân sách địa phương: 702.451.596.844 đồng (trong đó: chi chuyển nguồn NS sang năm sau: 199.627.616.783 đồng).
3. Kết dư ngân sách: 21.333.818.687 đồng (kết dư ngân sách huyện).

* Căn cứ Thông báo số 3459/TB-STC ngày 19/9/2023 của Sở Tài chính Quảng Trị về thẩm định quyết toán ngân sách huyện Đakrông năm 2022.

1. Tổng thu ngân sách địa phương: 723.785.415.531 đồng.
2. Tổng chi ngân sách địa phương: 701.489.894.488 đồng (trong đó: chi chuyển nguồn NS sang năm sau: 198.665.914.427 đồng).

3. Kết dư ngân sách: 22.295.521.043 đồng (kết dư ngân sách huyện) . Vì vậy việc UBND huyện đề điều chỉnh quyết toán ngân sách 2022 sẽ giảm chi chuyển nguồn tăng kết dư ngân sách, số tiền: 961.702.356 đồng là có cơ sở. Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện thông nhất thông qua nội dung Tờ trình. Kính trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội, HĐND huyện trình tại kỳ họp thứ Mười bốn, khóa V, nhiệm kỳ 2021-2026; Ban được phân công thẩm tra gồm 05 báo cáo, 05 tờ trình và dự thảo Nghị quyết; các nội dung thẩm tra đã có tại báo cáo này. Kính trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- VP.HĐND-UBND huyện;
- Đại biểu dự họp;
- Lưu VT.

**TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**

Lê Quang Cường